

Số: 135/2022/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 07 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 243/2022/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 8 năm 2022, giữa:

***Nguyên đơn:** Anh Hoàng Minh D, sinh năm 1983

***Bị đơn:** Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1983

Đều trú tại: Số nhà 10, ngõ 290, đường Nguyễn Công Hãng, phường T, thành phố B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Minh D và chị Hoàng Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Anh Hoàng Minh D và chị Hoàng Thị M thống nhất giao cả 03 con chung là Hoàng Khánh T, sinh ngày 27/02/2009, Hoàng Khánh L, sinh ngày 12/9/2014 và Hoàng Nhật T, sinh ngày 20/5/2017 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, anh Hoàng Minh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hoàng Minh D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cả 03 con chung, mức cấp dưỡng là 5.000.000 đồng/01 con/tháng (tổng cộng là 15.000.000 đồng/tháng); thời điểm cấp dưỡng nuôi con chung từ ngày 15/9/2022 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Hoàng Minh D chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh D đã nộp theo biên lai số 0001684 ngày 18/8/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang. Xác nhận anh Hoàng Minh D đã nộp đủ tiền án phí.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS thành phố Bắc Giang;
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- UBND xã Q, huyện L, tỉnh B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THÂM PHÁN

Triệu Thị Luyện